

Bản án số: 09/2020/HS-PT

Ngày 19 - 05 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Hiền.

Các Thẩm phán: Ông Cầm Văn Thanh – Ông Đinh Huy Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thuận – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Quỳnh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020 Tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 24/2020/TLPT-HS ngày 17 tháng 04 năm 2020 đối với bị cáo Điều Chính H, do có kháng cáo của bị hại ông La Văn T, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2020/HS-ST ngày 11 tháng 03 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Th C, tỉnh Sơn La.

- Bị cáo không kháng cáo:

- **Điều Chính H**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1962 tại xã Mường Chiên, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La; nơi ĐKNKTT: Bản Mường Chiên 2, xã Phông Lái, huyện Th C, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 05/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Điều Chính S (đã chết) và bà Điều Thị D, sinh năm: 1934; vợ là: Lò Thị Ẹ, sinh năm: 1962; có 02 con (con lớn 39 tuổi, con nhỏ 36 tuổi); tiền án, tiền sự: Không, bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại có kháng cáo:

- Ông La Văn T, sinh năm: 1949, trú tại: Bản Mường Chiên2, xã Phông Lái huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa

Ngoài ra còn có các bị hại không kháng cáo:

- Anh La Văn N, sinh năm: 1985, trú tại: Bản Mường Chiên2, xã Phông Lái huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Chị Quảng Thị H, sinh năm: 1993, trú tại: Bản Mường Chiên 2, xã Phổng Lái, huyện Th Ch, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 6 năm 2019, trong quá trình sinh sống tại Bản Mường Chiên 2, xã P L, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều Chính H và ông La Văn T xảy ra mâu thuẫn. Ban đầu, do ông T chặt cây tre của gia đình đổ ngã sang vườn chè (khoảng 15 cây đang trong thời gian hái búp bị hư hỏng) của gia đình H nhưng ông T không xin lỗi, bồi thường thiệt hại nên H đã nảy sinh ý định sử dụng xăng dầu hủy hoại tài sản của gia đình ông T để trả thù cá nhân.

Khoảng 17 giờ chiều ngày 26/10/2019, H đi mua 04 lít xăng ở Cây xăng thuộc Bản Kiến Xương, xã P L, huyện Thuận Châu mang về nhà. Đến khoảng 24 giờ ngày 28/10/2019, H đi bộ một mình mang theo 04 lít xăng đựng trong 01 chiếc can, loại 5 lít, màu vàng, nhãn hiệu Song Long; 01 chiếc bật lửa gas; 01 que đóm bằng tre đã chẻ mỏng sang nhà ông T nhằm mục đích đốt cháy tài sản. Khi gần tới nhà ông T, H chui qua hàng rào bằng lưới sắt, rồi vào thẳng dưới gầm sàn nhà. H đổ khoảng 3,5 lít xăng vào đầu 01 chiếc xe máy, BKS: 26M1 - 148.78, hiệu HONDA, loại Wave RSX, sơn màu đen - xanh; 01 chiếc xe đạp (trẻ em), hiệu DAYGAWA và 01 chiếc máy tách hạt ngô bình quân, không rõ nhãn hiệu. Đổ xăng xong, H dùng bật lửa gas châm lửa que đóm cháy lên, rồi ném vào vị trí H đổ xăng ở phần đầu xe mô tô, BKS: 26M1 - 148.78. Thấy lửa bùng cháy, H đã ra khỏi gầm sàn nhà ông T, bỏ chạy về nhà theo lối đã vào. Ngay sau đó, gia đình ông T trong lúc đang ngủ nghe thấy tiếng nổ, mùi khói bốc lên từ dưới gầm sàn nên đã tỉnh dậy, chạy xuống chữa cháy, dập tắt ngọn lửa, đồng thời trình báo các cơ quan chức năng. Sau khi nhận được tin báo, Công an xã P L và Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu đã rà soát đối tượng nghi vấn, triệu tập Điều Chính H làm việc, H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ngoài ra, Điều Chính H còn khai nhận hành vi đốt nhà ông La Văn T vào ngày 21/10/2019 như sau:

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, H cầm theo 01 chiếc đèn pin, 01 chiếc bật lửa gas; 01 que đóm bằng tre đi xuống gầm sàn nhà, rồi xách theo 01 chiếc can, loại 5 lít, màu vàng bên trong đựng khoảng 04 lít xăng đi sang nhà ông T (cách khoảng 800 m) nhằm mục đích đốt cháy tài sản. Khi đến gần nhà ông T, H đi từ phía sau nhà, chui qua gầm sàn nhà (có 02 lối cửa ra vào không có cánh cửa đóng mở), rồi đi bộ lên cầu thang bằng gỗ, rồi đổ khoảng 02 lít xăng vào lối cửa chính ra, vào phía trước nhà (tầng 2). Tiếp đó, H đi xuống cầu thang, chui qua gầm sàn nhà, rồi đi lên cầu thang xây bằng gạch, xi măng và đồ, hắt khoảng 02 lít xăng còn lại vào cửa ra, vào gian bếp sau nhà (tầng 2), rồi đi

xuống tầng 1, chui qua gầm sàn nhà, tiếp tục bước lên cầu thang bằng gỗ H dùng 01 bật lửa gas châm lửa đốt cháy cửa chính ra, vào và vách thưng ván gỗ phía trước nhà (tầng 2). Thấy lửa bùng cháy, do sợ bị phát hiện H không châm lửa phía cửa nhà bếp mà vội bỏ chạy về nhà. Ngay sau đó, gia đình ông T đã kịp thời phát hiện, chữa cháy nên không bị thiệt hại gì về tài sản và người.

Ngày 29/10/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu đã Yêu cầu định giá tài sản số: 4092/YC đề nghị Hội đồng định giá huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La định giá đối với một số bộ phận hư hỏng của: 01 chiếc xe mô tô, BKS: 26M1 - 148.78, nhãn hiệu HONDA, loại xe RSX, sơn màu đen - xanh, đã qua sử dụng; 01 chiếc xe đạp, nhãn hiệu DAYGAWA và 01 chiếc máy tách hạt ngô bình quân, không rõ nhãn hiệu. Tại Kết luận định giá tài sản số: 314, 315/YC ngày 30/10/2019 kết luận giá trị của tài sản do Điều Chính H hủy hoại là: 01 Xe máy, loại xe Wave RSX, nhãn hiệu Honda, BKS: 26M1 - 148.78 là 2.335.000 đồng.

01 Xe đạp, nhãn hiệu Daygawa là 270.000 đồng.

01 máy tách hạt ngô cũ, không rõ nhãn hiệu là 50.000 đồng.

Tổng cộng thiệt hại là: **2.655.000** đồng (Hai triệu sáu trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

Ngày 11/11/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 4188/QĐ đề nghị Viện pháp y Quốc gia giám định hóa học đối với: 0,5 lít chất lỏng, màu xanh nhạt, thu giữ trong 01 chiếc can, màu vàng, loại thể tích 05 lít của Điều Chính H. Tại Kết luận giám định số: 6785/C09 - P4 ngày 22/11/2019 của Viện khoa học hình sự.

“Chất lỏng màu xanh nhạt đựng trong 01 chai nhựa, có nắp màu xanh loại 500 ml (ký hiệu M1) gửi giám định là xăng”.

- Xăng là chất cháy và dễ bắt cháy “(Căn cứ theo TCVN 5507 : 2002 Hóa chất nguy hiểm - Quy phạm an toàn trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng, bảo quản và vận chuyển)” (Mẫu vật đã sử dụng hết sau giám định).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2020/HSST Ngày 11/03/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu Sơn La, đã xét xử và quyết định:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 178; các điểm b, s, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015:

Tuyên bố bị cáo Điều Chính H phạm tội: Hủy hoại tài sản.

Xử phạt bị cáo Điều Chính H 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2019. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự:

Chấp nhận việc bị cáo và những người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại theo biên bản ngày 06/11/2019, cụ thể: Tổng số tiền đại diện gia đình bị cáo Điều Chính H thỏa thuận bồi thường cho các bị hại với tổng số tiền 22.060.000 đồng (Hai mươi hai triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng), đại diện gia đình bị hại đã nhận đầy đủ và cam kết không yêu cầu gì thêm.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 16/03/2020 bị hại ông La Văn T có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung:

- Cấp sơ thẩm xét xử sơ thẩm xét xử bị cáo Điều Chính H 24 tháng tù là quá nhẹ, chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị tăng hình phạt.

- Về phần dân sự: không nhất trí với mức bồi thường thiệt hại mà bản án hình sự sơ thẩm đã tuyên. Đề nghị cấp phúc thẩm xem xét buộc bị cáo phải trả tiền công chữa cháy cho 49 người x 150.000đ/người = 7.350.000đ; và thanh toán tiền tổn thất tinh thần 30 tháng x 1.400.000đ/tháng = 42.000.000đ. Tổng cộng là 49.350.000đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt và không nhất trí bồi thường thêm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La kết luận và đề nghị: Bị hại ông La Văn T kháng cáo đúng chủ thể, kháng cáo trong thời hạn luật định nên chấp nhận đơn kháng cáo về hình thức. Đối với nội dung: Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Do mâu thuẫn nhỏ với gia đình bị hại, ngày 28/10/2019 bị cáo Điều Chính H đã dùng xăng (xăng là chất nguy hiểm về

cháy nổ) đổ trực tiếp vào tài sản nhà ông Lò Văn T (cụ thể là 01 chiếc xe máy, 01 chiếc xe đạp, 01 máy tách hạt ngô), sau đó bị cáo dùng lửa để đốt tài sản đã được đồ xăng nhằm mục đích hủy hoại tài sản. Hậu quả đã làm hư hỏng các tài sản nêu trên. Căn cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định hành vi của bị cáo khi đồ xăng đốt nhà ông Lò Văn T thấy lửa bùng cháy do hoảng sợ nên Điều Chính H đã không châm lửa đốt cửa bếp mà bỏ chạy về nhà. Khi phát hiện lửa cháy, gia đình ông T đã kịp thời dập lửa. Bản thân bị cáo khai mục đích đốt nhà ông T để hủy hoại tài sản, không nhằm mục đích giết những người có trong nhà ông T. Thực tế ngôi nhà của gia đình ông T là nhà sàn, vách thưng gỗ, có nhiều khoảng trống. Nên khi xảy ra cháy tại 02 cửa ra vào thì gia đình ông T vẫn còn nhiều cách thoát ra ngoài như: Trèo qua ô trống, sử dụng đồ vật sẵn có phá vách, cửa sổ nhà tạo khoảng trống (vì khoảng cách từ sàn nhà đến mặt đất là 2,35m nên khi nhảy xuống cũng không nguy hiểm đến tính mạng). Xét thấy, hậu quả chết người trong trường hợp này khó có thể xảy ra; thực tế hậu quả chết người hoặc thương tích đối với người chưa xảy ra. Nên không đủ căn cứ khởi tố bị cáo về tội Giết người.

Theo kết quả định giá xác định tài sản do bị cáo Điều Chính H hủy hoại tài sản có tổng giá trị là 2.655.000 đồng (Hai triệu sáu trăm năm mươi lăm đồng). Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Hủy hoại tài sản là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo đề nghị xem xét tăng hình phạt và tăng mức bồi thường dân sự của bị hại, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Về hình phạt: Sau khi sự việc xảy ra trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tích cực bồi thường khắc phục hậu quả cho các bị hại trong vụ án. Ngoài ra sau khi bị phát hiện hành vi phạm tội ngày 28/10/2019, bị cáo đã tự thú khai ra hành vi đã thực hiện trước đó vào ngày 21/10/2019 nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Điều Chính H 24 (Hai mươi tư) tháng tù là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, không áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội đến cùng” theo quy định tại điểm e khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự là thiếu sót cần được bổ sung tại cấp phúc thẩm.

Về phần dân sự: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại theo biên bản ngày 06/11/2019, cụ thể: tổng số tiền đại diện gia đình bị cáo Điều Chính H thỏa thuận bồi thường cho các bị hại với tổng số tiền 22.060.000đ (Hai mươi hai triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng), đại diện gia đình bị hại đã nhận đầy đủ và cam kết không yêu cầu gì thêm.

Xét việc bồi thường dân sự trên là hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tiền công chữa cháy cho 49 người số tiền là 7.350.000đ và tiền tổn thất tinh thần cho gia đình bằng 30 tháng lương cơ bản với số tiền là 42.000.000đ, tuy nhiên các bị hại không xuất trình thêm được căn cứ nào khác làm căn cứ bổ sung cho nội dung đơn kháng cáo và đối với yêu cầu bồi thường tiền tổn thất tinh thần trong trường hợp này là không đúng quy định.

Từ những căn cứ phân tích trên, không chấp nhận kháng cáo của ông La Văn T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HS-ST ngày 11 tháng 03 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Th Ch, tỉnh Sơn La về hình phạt và trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

[4] Về án phí: Do ông La Văn T là người cao tuổi nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Đối với yêu cầu của bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 49.350.000đ, tại cấp phúc thẩm đã giải thích cho bị hại nếu yêu cầu không được chấp nhận thì phải chịu án phí có giá ngạch nhưng phía bị hại không rút yêu cầu vẫn đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường nên phải chịu án phí có giá ngạch do yêu cầu không được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm tuyên về xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại ông La Văn T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2020/HS-ST ngày 11 tháng 03 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La như sau:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 178; điểm b, s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm e, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Điều Chính H 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội Hủy hoại tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 BLHS; Điều 584, 585, 589 BLDS: Chấp nhận việc bị cáo và các bị hại đã tự nguyện thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại theo biên bản ngày 06/11/2019, cụ thể: tổng số tiền đại diện gia đình bị cáo Điều Chính H thỏa thuận bồi thường cho các bị hại với tổng số tiền 22.060.000đ (Hai mươi hai triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng), đại diện gia đình bị hại đã nhận đầy đủ.

2/ Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 3 Điều 21, điểm c, e khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị hại ông La Văn T phải chịu án phí có giá ngạch là 2.467.000đ (hai triệu bốn trăm sáu mươi bảy nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004296 ngày 10/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, ông T còn phải nộp tiếp là 2.167.000đ (hai triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sơn La;
- TAND huyện Th C;
- Chi cục THADS huyện Th C;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo.bị hại, - Phòng KTNV- THA;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Tòng Thị Hiền